

Số: 858 /2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 14 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 843/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2022 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-**Anh Trần S**, sinh năm 1987

Nơi đăng ký HKTT: làng V, phường M, quận H, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: làng V, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

-**Chị Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký HKTT: xã A, huyện H, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: làng V, phường M, quận Hà, thành phố Hà Nội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H chung sống với nhau từ năm 2022 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, chứng nhận kết hôn ngày 24/02/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại địa chỉ: làng V, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc hôn nhân không hạnh phúc. Nay anh S, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí : Anh Trần S tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anhTrần S và chị Nguyễn Thanh H .

-**Về con chung:** Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-**Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản):** Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-**Về công nợ:** Anh Trần S và chị Nguyễn Thanh H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh Trần S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần S đã nộp 300.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010714 ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy